

**BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC THỜI HẠN NĂM
TỈNH THANH HÓA**

1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua: (Từ tháng 10/2025 - 9/2026)

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Mã là 2053mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 36.1%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 40.2%, tại trạm TV Cẩm Thủy cao hơn so với TBNN cùng kỳ 27.0%.

b. Dự báo, cảnh báo (từ tháng 10/2026 - 9/2027)

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Mã phổ biến từ 1400 - 2000mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 10.0-25.0%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Mã tại trạm TV Mường Lát cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 44.4%, tại trạm TV Cẩm Thủy ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

Cảnh báo thiếu hụt nguồn nước hoặc các thiên tai liên quan đến thiếu hụt nguồn nước: Cần đề phòng tình trạng mực nước xuống thấp trong mùa kiệt (từ tháng 12 đến tháng 5 năm sau) gây thiếu nước cục bộ tại các khu vực xa nguồn cấp nước, làm gia tăng xâm nhập mặn vào sâu trong khu vực cửa sông, ven biển; đồng thời chú ý nguy cơ lũ lụt trong mùa mưa (từ tháng 6 đến tháng 11) ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống sinh hoạt của người dân.

2. Lưu vực sông Chu

a. Diễn biến tình hình nguồn nước đã qua: (Từ tháng 10/2025 - 9/2026)

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Chu là 2291mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ là 22.1%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt thấp hơn so với TBNN cùng kỳ 4.3%.

b. Dự báo, cảnh báo (từ tháng 10/2026 - 9/2027)

- **Tổng lượng mưa:** Tổng lượng mưa bình quân trên lưu vực sông Chu phổ biến từ 1700 - 2300mm, cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 5.0-15.0%.

- **Tổng lượng nước mặt:** Tổng lượng dòng chảy trên sông Chu tại trạm TV Cửa Đạt ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

Cảnh báo thiếu hụt nguồn nước hoặc các thiên tai liên quan đến thiếu hụt nguồn nước: Cần đề phòng tình trạng mực nước xuống thấp trong mùa kiệt (từ tháng 12 đến tháng 5 năm sau) gây thiếu nước cục bộ tại các khu vực xa nguồn cấp nước, làm gia tăng xâm nhập mặn vào sâu trong khu vực cửa sông, ven biển; đồng thời chú ý nguy cơ lũ lụt trong mùa mưa (từ tháng 6 đến tháng 11) ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống sinh hoạt của người dân.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h55 ngày 15/01/2027

Tin phát lúc: 15h55
Dự báo viên: Lê Văn Thắng
Đỗ Thị Huyền



PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Bảng trị số tổng lượng nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ tháng 10/2026 - 9/2027

Đơn vị: mm

Lưu vực	Thực đo (mm)	So sánh với TBNN (%)	Dự báo (mm)	So sánh với TBNN (%)
Sông Mã	2053	> 36.1	1400-2000	> 10-25
Sông Chu	2291	> 22.1	1700-2300	> 5-15

Bảng 1.2 Tổng lượng nước dự báo từ tháng 10/2026 - 9/2027

Đơn vị: triệu m³

Sông	Trạm	Thực đo (triệu m ³)	So sánh với TBNN (%)	Dự báo (triệu m ³)	So sánh với TBNN (%)
Mã	Mường Lát	8270	> 40.2	8515	> 44.4
	Cắm Thủy	14843	> 27.0	11350	~ TBNN
Chu	Cửa Đạt	3845	< 4.3	3942	~ TBNN